ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2377 /GP-UBND	*Hưng Yên, ngày 30 tháng 7 năm 2026*

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Thông tư số 06/2006/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực Tài nguyên nước;

Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép khai thác nước mặt của Công ty TNHH nước sạch Ngọc Tuấn - Nagaoka và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 715/TTr-SNNMT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH nước sạch Ngọc Tuấn - Nagaoka *(Địa chỉ: Thôn Tạ Thượng, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên)* được khai thác nước mặt với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình: Nhà máy nước sạch Xuân Quan.

2. Mục đích khai thác nước: Phục vụ nhu cầu sử dụng nước sạch trong phân vùng cấp nước của công ty đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; cung cấp bán buôn cho các nhà máy sử dụng nước ngầm và cung cấp nước sạch cho các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị theo nhu cầu và thỏa thuận với các doanh nghiệp đảm bảo không chồng lấn phân vùng cấp nước theo quy định của tỉnh.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Kênh ngoài Xuân Quan (lấy nước sông Hồng trước khi cấp nguồn cho cống Xuân Quan).

4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Thôn Xuân Quan, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên.

Toạ độ vị trí lấy nước là:

X_1(m) = 2319887,48; Y_1(m) = 542909,37;

X_2(m) = 2319887,13; Y_2(m) = 542913,55;

X_3(m) = 2319886,78; Y_3(m) = 542917,74;

X_4(m) = 2319886,42; Y_4(m) =542921,92.

(Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục $105^0$30', múi chiếu 3^0)

5. Chế độ khai thác: 24h/ngày; 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: 49.500 m^3/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Nước từ kênh ngoài Xuân Quan được trạm bơm cấp I đưa về hệ thống xử lý, nước sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn được trạm bơm cấp II đưa đến mạng lưới tiêu thụ.

8. Thời hạn của giấy phép: 05 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH nước sạch Ngọc Tuấn – Nagaoka:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện việc quan trắc trong quá trình khai thác cụ thể như sau:

- Thông số và chỉ tiêu quan trắc:

+ Lưu lượng khai thác.

+ Chất lượng nguồn nước tại vị trí lấy nước, quan trắc tối thiểu các chỉ tiêu: Nhiệt độ, pH, DO, TSS, COD, Amoni (NH^+_4 tính theo Nitơ).

- Hình thức giám sát:

+ Giám sát định kì, khuyến khích thực hiện quan trắc để giám sát trực tuyến đối với thông số lưu lượng khai thác.

+ Giám sát trực tuyến đối với thông số chất lượng nguồn nước nêu tại mục "Thông số và chỉ tiêu quan trắc".

- Chế độ quan trắc:

+ Lưu lượng khai thác: Quan trắc hằng ngày, phải cập nhật trước 10 giờ sáng ngày hôm sau số liệu lưu lượng và thời gian khai thác tương ứng trong ngày vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.

+ Chất lượng nguồn nước: Giám sát trực tuyến không quá 01 giờ 01 lần theo giờ chẵn (1:00 giờ, 2:00 giờ, 3:00 giờ... 24:00 giờ), kết nối và truyền trực tiếp vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia;

- Trường hợp cách vị trí khai thác nước không lớn hơn 1.000 m có công trình quan trắc cùng nguồn nước với các thông số, chế độ phù hợp với quy định tại điểm này thì chủ giấy phép được phép thỏa thuận với đơn vị quản lý, vận hành công trình quan trắc đó để sử dụng số liệu quan trắc và truyền về hệ thống theo quy định.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và vận hành hệ thống cấp nước, có phương án cấp nước dự phòng, phòng ngừa, ứng phó sự cố ô nhiễm nguồn nước, thiếu nước và các sự cố khác theo quy định của pháp luật về cấp nước bảo đảm cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước.

5. Bảo vệ nguồn nước khu vực khai thác; Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình.

6. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày công trình khai thác nước bắt đầu vận hành, công ty phải nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định;

7. Nộp thuế tài nguyên và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

8. Nếu có sự thay đổi nội dung của Giấy phép phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép hoặc điều chỉnh và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (nếu có) gửi đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

9. Hằng năm (*trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo*), tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH nước sạch Ngọc Tuấn - Nagaoka được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH nước sạch Ngọc Tuấn - Nagaoka còn tiếp tục khai thác như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ NNMT;
- Thuế tỉnh Hưng Yên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC và KSTTHC *(để trả kết quả);*
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (*để đăng tải công khai*);
- Lưu: VT, KT2Tr.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Hùng Nam